



Thực trạng quản lý hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường tại các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

Cao Thủy Triều¹, Hồ Văn Dũng²

¹Trường Tiểu học An Phú 1, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

²Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 09/11/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 15/12/2023

Ngày nhận đăng: 24/12/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Văn hóa nhà trường;

Quản lý hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường;

Trường tiểu học.

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Khảo sát được tiến hành với 158 cán bộ quản lý và giáo viên tại 6 trường tiểu học, sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn, xử lý dữ liệu theo thang đo Likert 5 mức độ. Kết quả cho thấy, công tác quản lý hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường đã được các trường quan tâm triển khai qua việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế trong việc cụ thể hóa kế hoạch, phân công trách nhiệm và phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Kết quả nghiên cứu là cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hội nghị Trung ương 9 khóa XI đã ra Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã chỉ rõ mục tiêu: “*Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2014). Nhà trường và giáo dục có một sứ mệnh quan trọng trong việc xây dựng xã hội phát triển bền vững, với những giá trị của những công dân toàn cầu với sự hòa hợp giữa các dân tộc, tôn giáo, quốc gia, giữa quá khứ, hiện tại và tương lai, giữa con người với thiên nhiên,... (Ban Chấp hành Trung ương, 2013).

Xây dựng văn hóa nhà trường (XDVHNT) là một việc làm hết sức cần thiết và quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Vấn đề này đã, đang trở thành xu hướng chung của giáo dục quốc tế cũng như ở Việt Nam (Trần, 2017). Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh (HS) tiểu học đặc biệt chú trọng đến đánh giá phẩm chất HS bởi đây chính là nền tảng ban đầu giúp các em hình thành nhân cách cho bản thân (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020). Điều đó chứng tỏ rằng, tập trung vào XDVHNT chính là đã góp phần vào việc nâng cao phẩm chất của người học. Vậy, các nhà trường phải quản lý tốt văn hóa học đường mà chủ thể là hiệu trưởng (HT) cần xây dựng mỗi trường học trở thành một trung tâm văn hóa giáo dục. Tuy nhiên, việc XDVHNT được thực hiện tốt hay không phụ thuộc không chỉ của riêng nhà quản lý mà còn rất nhiều các lực lượng khác. Để có những biện pháp quản lý XDVHNT hiệu quả trên địa bàn cụ thể, cần xuất phát từ thực trạng của vấn đề. Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu:* Nghiên cứu thực hiện với số đối tượng được khảo sát là 158 người. Bao gồm: 18 cán bộ quản lý (CBQL), 140 giáo viên (GV) của 6 trường tiểu học trên địa bàn huyện Củ Chi, TP HCM: TH

Tác giả liên hệ: Cao Thủy Triều;

Địa chỉ e-mail: caothuytrieu75@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.207.2025>

Hoà Phú, TH Tân Thông, TH Nguyễn Văn Lịch, TH Tân Phú Trung, TH thị trấn Củ Chi, TH Tân Thành. Các khách thể nghiên cứu được lựa chọn ngẫu nhiên.

- *Phương pháp nghiên cứu:* Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn cùng được sử dụng với CBQL và GV. Bài báo chỉ đề cập đến phần nội dung trong bảng hỏi liên quan trực tiếp đến thực trạng quản lý hoạt động xây dựng VHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Các câu hỏi trong bảng hỏi được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với mức điểm từ 1 đến 5. Cụ thể, cho mức độ hiệu quả: 1= Kém; 2= Yếu; 3= Trung bình; 4= Khá; 5= Tốt. Dữ liệu từ phiếu hỏi được phân tích và mô tả bằng tỷ lệ phần trăm (%), điểm trung bình (ĐTB). Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

Mọi hoạt động muốn thành công đều phải có kế hoạch, để nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động XD VHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, TP HCM. Chúng tôi đã khảo sát và thu được kết quả sau:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về việc lập kế hoạch hoạt động XD VHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

STT	Lập kế hoạch	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Lập kế hoạch lựa chọn các nội dung, phương pháp và hình thức XD VHNT ở trường tiểu học	3,47	0,76	3,76	0,65
2	Lập kế hoạch tổ chức hoạt động tuyên truyền về XD VHNT ở trường TH	3,82	0,77	3,71	0,69
3	Lập kế hoạch chỉ rõ các lực lượng tham gia XD VHNT ở trường tiểu học	4,17	0,56	3,51	0,56
4	Lập kế hoạch lựa chọn các điều kiện cần đảm bảo cho việc XD VHNT ở trường tiểu học	3,18	0,62	3,11	0,60

**Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Kết quả khảo sát ở bảng 1 cho thấy công tác lập kế hoạch hoạt động XD VHNT đã được CBQL thực hiện. Tuy nhiên, mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện là không đồng đều giữa các nội dung khảo sát. Trong đó, việc “Lập kế hoạch chỉ rõ các lực lượng tham gia XD VHNT ở trường tiểu học” (ĐTB = 4,17) được CBQL và GV đánh giá là thực hiện thường xuyên, vì vậy đã mang lại hiệu quả (ĐTB = 3,51). Tiếp theo, “Lập kế hoạch tổ chức hoạt động tuyên truyền về XD VHNT ở trường tiểu học” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,82; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,71) và “Lập kế hoạch lựa chọn các nội dung, phương pháp và hình thức XD VHNT ở trường tiểu học” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,47; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,76) được thực hiện thường xuyên và hiệu quả.

Tuy nhiên, việc “Lập kế hoạch lựa chọn các điều kiện cần đảm bảo cho việc XD VHNT ở trường tiểu học” thì chỉ thỉnh thoảng mới thực hiện, từ đó kết quả đạt được là tương đối hiệu quả (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,18; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,11). Các điều kiện về tài lực, vật lực có vai trò quan trọng trong hoạt động XD VHNT, nhằm giúp cho hoạt động này được thực hiện có hiệu quả hơn. Vì vậy, các trường tiểu học huyện Củ Chi cần có biện pháp để thực hiện việc lập kế hoạch chỉ rõ các điều kiện cần đảm bảo cho hoạt động XD VHNT.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

Thực trạng việc tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động XD VHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, TP HCM được thể hiện ở bảng 2.

Kết quả được thể hiện ở bảng 2 cho thấy, các trường tiểu học huyện Củ Chi, TP HCM đã quan tâm đến công tác tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động XD VHNT. Cụ thể như sau:

Nội dung được thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả, xếp vị trí thứ nhất là: “Phổ biến, học tập, trao đổi về nội dung XD VHNT cho CB, GV, và HS” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 4,13; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,89). Trong thực tế, đây là công tác mà các nhà trường thường thực hiện. Sau khi xây dựng kế hoạch chi tiết, CBQL chỉ đạo các tổ chuyên môn, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến, yêu cầu đến toàn thể cán bộ, đội ngũ GV biết nhằm thực hiện có hiệu quả.

Nội dung tiếp theo cũng được thực hiện ở mức thường xuyên và đạt mức hiệu quả là: “Động viên, khuyến khích, tạo động lực cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung XD VHNT theo kế hoạch đã phân công” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,81; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,84); “Tiến hành huy động và phân bổ các nguồn lực vật chất, tài chính trong quá trình XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,80; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,84); “Tiến hành các hoạt động sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,70; MỨC ĐỘ hiệu quả: ĐTB = 3,59); “Tiến hành phân

công, phân nhiệm cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân đảm nhận các hoạt động quản lý, thực hiện XDVHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,42; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,49).

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

STT	Tổ chức thực hiện	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Phổ biến, học tập, trao đổi về nội dung XDVHNT cho CB, GV, và HS.	4,13	0,60	3,89	0,68
2	Tổ chức tuyên truyền nội dung XDVHNT thông qua các hội nghị, hội thảo sinh hoạt chuyên đề.	2,80	0,91	2,91	0,94
3	Tiến hành phân công, phân nhiệm cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân đảm nhận các hoạt động quản lý, thực hiện XDVHNT.	3,42	0,55	3,49	0,56
4	Tiến hành huy động và phân bổ các nguồn lực vật chất, tài chính trong quá trình XDVHNT.	3,80	0,48	3,84	0,46
5	Động viên, khuyến khích, tạo động lực cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung XDVHNT theo kế hoạch đã phân công.	3,81	0,56	3,84	0,51
6	Tiến hành các hoạt động sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch XDVHNT.	3,70	0,69	3,59	0,68

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Bên cạnh đó, nội dung “Tổ chức tuyên truyền nội dung XDVHNT thông qua các hội nghị, hội thảo sinh hoạt chuyên đề” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 2,80; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 2,91) chỉ thực hiện ở mức thỉnh thoảng và kết quả thực hiện là tương đối hiệu quả. Để có thể thực hiện hoạt động XDVHNT ở trường tiểu học, cần phải thường xuyên tổ chức tuyên truyền nội dung của hoạt động XDVHNT cho cán bộ, GV thông qua nhiều hình thức khác nhau. Trong đó, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề là một hình thức quan trọng. Nhưng với kết quả khảo sát, các trường tiểu học huyện Củ Chi vẫn chưa thường xuyên thực hiện công tác này. Vì vậy, CBQL các trường cần quan tâm thực hiện thường xuyên hơn việc phổ biến nội dung XDVHNT đến toàn thể cán bộ, GV nhằm đảm bảo thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động XDVHNT là một chức năng quản lý quan trọng. Chúng tôi đã khảo sát thực trạng chức năng này và kết quả được thể hiện ở bảng 3 dưới đây.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

STT	Chỉ đạo thực hiện	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo hướng dẫn CB, GV, HS nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức XDVHNT.	3,64	0,59	3,60	0,62
2	Chỉ đạo đổi mới về mục tiêu, nội dung, PP và hình thức XDVHNT.	4,08	0,63	3,91	0,68
3	Chỉ đạo việc phối hợp các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia XDVHNT.	4,27	0,52	4,13	0,64
4	Chỉ đạo chuẩn bị và sử dụng các thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động XDVHNT.	4,04	0,52	3,84	0,65
5	Chỉ đạo giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện để điều chỉnh kế hoạch thực hiện XDVHNT.	3,27	0,88	3,29	0,76

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 3 cho thấy công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động XDVHNT đã được triển khai, đa số các nội dung chỉ đạo được thực hiện thường xuyên và mang lại hiệu quả. Tuy nhiên vẫn còn nội dung khảo sát chỉ đạt ở mức thỉnh thoảng thực hiện và tương đối hiệu quả. Cụ thể như sau:

Nội dung xếp vị trí thứ nhất được thực hiện rất thường xuyên mà đạt mức hiệu quả là “Chỉ đạo việc phối hợp các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia XDVHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 4,27; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 4,13). Việc chỉ đạo phối hợp các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia XDVHNT nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ kế hoạch. Đồng thời, làm tăng hiệu quả hoạt động XDVHNT.

Các nội dung tiếp theo cũng được thực hiện thường xuyên và mang lại hiệu quả là “Chỉ đạo đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 4,08; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,91); “Chỉ đạo chuẩn bị và sử dụng các thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 4,04; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,84); “Chỉ đạo hướng dẫn CB, GV, HS nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,64; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,60).

Tuy nhiên, theo đánh giá của CBQL và GV, nội dung “Chỉ đạo giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện để điều chỉnh kế hoạch thực hiện XD VHNT” được thực hiện ở mức “thỉnh thoảng” và hiệu quả cũng chỉ ở mức tương đối hiệu quả (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,27; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,29).

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động XD VHNT nhằm phát hiện những hạn chế, sai sót, kịp thời thực hiện các điều chỉnh cần thiết để hoạt động xây dựng VHNT đi đúng hướng, đảm bảo thực hiện mục tiêu quản lý. Chúng tôi đã tiến hành khảo sát và thu được kết quả như sau:

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động XD VHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

STT	Kiểm tra, đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng nội dung và các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ XD VHNT.	3,85	0,67	4,03	0,63
2	Lựa chọn hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung XD VHNT.	3,87	0,69	3,82	0,72
3	Thường xuyên đánh giá VHNT và thiết lập các chuẩn mực mới, giá trị mới; đặc biệt là các giá trị học tập không ngừng và thay đổi thường xuyên.	3,51	0,59	3,41	0,54
4	Lựa chọn, phân công lực lượng kiểm tra, đánh giá cụ thể theo các chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.	3,29	0,64	3,31	0,61
5	Phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá trên cơ sở so sánh với các tiêu chuẩn, tiêu chí của VHNT đã xây dựng.	3,17	0,63	3,28	0,63
6	Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi xây dựng VHNT.	3,87	0,72	3,75	0,71

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy, ĐTB dao động từ 3,17 đến 3,87, tương ứng với mức độ thực hiện thỉnh thoảng và thường xuyên. Kết quả này phản ánh được sự không đồng đều trong quá trình thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá hoạt động XD VHNT. Cụ thể là:

Ở mức độ thường xuyên và hiệu quả, CBQL và GV đã lựa chọn các nội dung “Lựa chọn hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,87; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,82); “Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,87; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,75); “Xây dựng nội dung và các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ XD VHNT” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,85; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 4,03); “Thường xuyên đánh giá VHNT và thiết lập các chuẩn mực mới, giá trị mới; đặc biệt là các giá trị học tập không ngừng và thay đổi thường xuyên” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,51; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,41).

Ở mức độ thỉnh thoảng, nội dung “Lựa chọn, phân công lực lượng kiểm tra, đánh giá cụ thể theo các chức năng, nhiệm vụ đã được phân công” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,29; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,31) có 69,8 % CBQL, GV đánh giá ở mức hiếm khi đến thỉnh thoảng thực hiện. Bên cạnh đó, nội dung “Phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá trên cơ sở so sánh với các tiêu chuẩn, tiêu chí của VHNT đã xây dựng” (Mức độ thực hiện: ĐTB = 3,17; Mức độ hiệu quả: ĐTB = 3,28) cũng được đánh giá ở mức thỉnh thoảng thực hiện và kết quả mang lại chỉ là tương đối hiệu quả.

3.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả của hoạt động XD VHNT ở trường tiểu học không chỉ phụ thuộc vào nội dung và hình thức tổ chức thực hiện kế hoạch của các lực lượng giáo dục mà còn chịu tác động từ các yếu tố chủ quan và khách quan khác nhau. Để có sự đánh giá rõ hơn về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động XD VHNT, chúng tôi đã khảo sát và thu được kết quả ở bảng 5.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

STT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa của địa phương	0,6	4,4	15,8	57,0	22,2	3,96	0,78
2	Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của ngành GD	0,0	1,3	7,0	37,3	54,4	4,45	0,68
3	Thực trạng văn hóa học đường	0,0	4,4	10,8	58,9	25,9	4,06	0,73
4	Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường	0,0	0,6	4,4	47,5	47,5	4,42	0,61
5	Năng lực quản lý của lãnh đạo nhà trường	0,0	0,6	8,2	43,7	47,5	4,38	0,66
6	Nhận thức của CBQL, GV, gia đình và các tổ chức xã hội về hoạt động XDVHNT	0,0	0,6	3,8	44,9	50,6	4,46	0,60
7	Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục	0,0	1,3	13,3	56,3	29,1	4,13	0,67

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả ở bảng 5 cho thấy có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động XDVHNT ở các trường TH huyện Củ Chi, TP HCM. Cụ thể như sau:

“Nhận thức của CBQL, GV, gia đình và các tổ chức xã hội về hoạt động XDVHNT” (ĐTB = 4,46) là yếu tố có ảnh hưởng nhiều nhất đến quản lý hoạt động XDVHNT. Với nhận thức đầy đủ về vai trò của hoạt động XDVHNT cũng như kinh nghiệm và sự hiểu biết của mình, CBQL và đội ngũ GV luôn là yếu tố có ảnh hưởng lớn đến quản lý hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, TP HCM.

Yếu tố thứ 2 theo đánh giá của CBQL và GV có ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả quản lý hoạt động XDVHNT chính là “Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của ngành giáo dục” (ĐTB = 4,45). Việc đảm bảo được các chế độ, chính sách trong quá trình tổ chức hoạt động hoạt động XDVHNT sẽ tạo động lực cho GV và các lực lượng khác thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Yếu tố tác động tiếp theo là “Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường” (ĐTB = 4,42) cũng là yếu tố ảnh hưởng nhiều đến quản lý hoạt động XDVHNT. Chỉ khi đảm bảo được các điều kiện hỗ trợ về nguồn tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị... thì hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học mới có hiệu quả.

Ngoài ra, các yếu tố khác cũng có những tác động nhất định: “Năng lực quản lý của lãnh đạo nhà trường” (ĐTB = 4,38); “Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục” (ĐTB = 4,13); “Thực trạng văn hóa học đường” (ĐTB = 4,06); “Điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa của địa phương” (ĐTB = 3,96).

Như vậy, qua kết quả khảo sát, CBQL và GV đã nhận ra được các yếu tố cũng như mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đó đối với công tác quản lý hoạt động XDVHNT T ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, TP HCM. Đây là căn cứ để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động XDVHNT ở trường tiểu học hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động XDVHNT là một trong những nội dung quan trọng của công tác quản lý ở các nhà trường tiểu học nói riêng và cơ sở giáo dục nói chung. Việc quản lý và phát triển VHNT theo đúng hướng là một trong những nhiệm vụ chính trị, có vai trò quan trọng xuyên suốt trong quá trình rèn luyện nhân cách cho con người, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Quản lý hoạt động XDVHNT ở các trường tiểu học huyện Củ Chi đã nhận được sự quan tâm của đội ngũ CBQL thông qua các văn bản được ban hành từ việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy hầu hết các trường chưa xây dựng được kế hoạch phát triển VHNT một cách cụ thể, chưa có sự phân công trách nhiệm rõ ràng. Kế hoạch còn mang tính hình thức, chủ yếu lồng ghép vào các nội dung dạy học. Điều đó dẫn đến việc thực hiện kế hoạch không đạt hiệu quả, sức lan tỏa không cao, chưa tạo được động lực thực sự để phát huy các giá trị văn hóa trong nhà trường. Một trong những nguyên nhân đó là do nhận thức của đội ngũ CBQL và GV còn hạn chế, công tác XDVHNT chưa thực sự được coi trọng. Mặt khác, mối quan hệ lỏng lẻo giữa gia đình - nhà trường - xã hội cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc XDVHNT không đạt kết quả tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ban Chấp hành Trung ương. (2014). *Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trần, V. D. (2017). Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường tiểu học bán trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, (402), 6–8, 18.

Current status of management of school culture construction activities in primary schools in Cu Chi district, Ho Chi Minh City

Cao Thuy Trieu¹, Ho Van Dung²

¹An Phu 1 Primary School, Cu Chi District, Ho Chi Minh City

²Faculty of Psychology and Education, University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 09 November 2023

Received in revised form: 15 December 2023

Accepted: 24 December 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

School culture;

Construction management school culture;

Elementary school.

Corresponding author:

Cao Thuy Trieu

E-mail address:

caothuytrieu75@gmail.com

ABSTRACT

The study was conducted to assess the current status of school culture building management in primary schools in Cu Chi district, Ho Chi Minh City. The survey was conducted with 158 managers and teachers at 6 primary schools, using a questionnaire survey method combined with interviews, and data processing according to a 5-level Likert scale. The results showed that the management of school culture building activities has been implemented by schools through planning, organization, direction and evaluation. However, there are still limitations in concretizing plans, assigning responsibilities and promoting the coordination role between schools, families and society. The research results are the basis for proposing appropriate management measures, contributing to improving the effectiveness of school culture building in primary schools in Cu Chi district, Ho Chi Minh City.